

PHƯƠNG THỨC VẬN HÀNH HỆ THỐNG ĐIỆN  
NGÀY 06 THÁNG 02 NĂM 2026

I. DỰ BÁO TÌNH HÌNH PHỤ TẢI VÀ KẾ HOẠCH HUY ĐỘNG NGUỒN ĐIỆN THUỘC QUYỀN ĐIỀU KHIỂN:

STT	Dự báo phụ tải	PC Tây Ninh	Mặt trời áp mái	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng DO1 (1,5 MW)	Nhà máy thủy điện Dầu Tiếng CS2 (1,5 MW)
1	Sản lượng (kWh)	46.681.576	1.863.231	26.400	36.000
2	Pmax (MW)	2359,3	554,7	1,100	1,500
3	Pmin (MW)	1792,4	0	0,000	0,000

II. KẾT DÂY CƠ BẢN HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Lưới điện 110kV: Vận hành theo sơ đồ kết dây cơ bản HTĐ Quốc gia năm 2026 theo Quyết định số 984/QĐ-NSMO ngày 21/11/2025 và thực hiện thay đổi kết lưới 110kV theo lệnh của Điều độ viên - A2 (nếu có).
- Lưới điện 22kV: Vận hành sơ đồ kết dây cơ bản lưới điện 22kV tỉnh Tây Ninh năm 2026 theo Quyết định số 2497/QĐ-PCTN ngày 22/12/2025 và sơ đồ kết dây lưới điện 22kV (cập nhật) tại Phòng Điều độ - Công ty Điện lực Tây Ninh.

III. ĐÁNH GIÁ AN NINH HỆ THỐNG ĐIỆN:

- Các công tác dự kiến thực hiện trong Ngày 06/02/2026, không gây ảnh hưởng làm đầy tải, quá tải của các phần tử mang điện liên quan.

IV. KẾ HOẠCH ĐƯA CÔNG TRÌNH MỚI VÀO VẬN HÀNH:

STT	Thiết bị, đường dây	Thời điểm đóng điện			Nội dung	Ghi chú
		Ngày	Bắt đầu	Kết thúc		
A.	Lưới điện 110kV:					
	Không có					
B.	Lưới điện 22kV:					
	Không có					

V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:

STT	Thời điểm cắt điện/có lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú	
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty					
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI				
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)	
A.	LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
1	06-02-26	08h00	06-02-26	11h30	XNLDTN (CS1)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	- Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày. - Vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong phòng hợp bộ. - Vệ sinh tủ nguồn UPS cấp cho tủ HVGB, accu, đo điện áp accu. - Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, nhà bơm PCCC.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0		

2	06-02-26	09h00	06-02-26	18h00	XNLDTN (CS1) TTLĐ Tràng Bàng)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tràng Bàng)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV.</li> <li>- Vệ sinh bit kín các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất, các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát - PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các tủ điện trong phòng hợp bộ và phòng điều hành.</li> <li>- Kiểm tra điện trở suối và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất.</li> <li>- Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV và phát quang xung quanh hàng rào trạm.</li> <li>- Vệ sinh lưới lọc và kiểm tra theo quy trình vận hành máy lạnh.</li> <li>- Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.</li> <li>- Đo nhiệt độ môi nối thiết bị định kỳ MBA T1, MBA T2, TBN401, TBN402, TD41, TD42 trạm 110kV</li> </ul>	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
3	06-02-26	09h00	06-02-26	18h00	XNLDTN (CS1) TTLĐ Tràng Bàng)	XNLDTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tràng Bàng)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kiểm tra định kỳ ngày các thiết bị trạm 110kV.</li> <li>- Vệ sinh bit kín các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất, các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát - PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các tủ điện trong phòng hợp bộ và phòng điều hành.</li> <li>- Kiểm tra điện trở suối và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất.</li> <li>- Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV và phát quang xung quanh hàng rào trạm.</li> <li>- Vệ sinh accu, máy nạp, đo điện áp giàn accu 110VDC.</li> <li>- Vệ sinh lưới lọc và kiểm tra theo quy trình vận hành máy lạnh.</li> <li>- Kiểm tra vệ sinh và vận hành máy phát 100KVA.</li> <li>- Đo nhiệt độ môi nối thiết bị định kỳ MBA T2, TBN402, TD42 trạm 110kV</li> </ul>	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0

4	06-02-26	19h00	06-02-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	06-02-26	18h00	06-02-26	21h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tân Châu)	Trạm 110kV Tân Hưng	Trạm 110kV Tân Hưng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
6	06-02-26	09h00	06-02-26	16h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Vệ sinh bịt kín các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất, các tủ điều khiển, bảo vệ, tủ RTU, tủ Rack hệ thống camera giám sát - PCCC, tủ Rack N-1 trong phòng điều hành. Đầu tủ các tủ điện trong phòng hợp bộ và phòng điều hành. - Kiểm tra điện trở suất và đèn chiếu sáng các tủ bảng điện phòng điều hành, sân ngất. - Vệ sinh sân ngất 110kV, 22kV và phát quang xung quanh hàng rào trạm. - Vệ sinh lưới lọc và kiểm tra theo quy trình vận hành máy lạnh. - Vệ sinh và Sơn lại nhà PCCC, dụng cụ và phương tiện PCCC.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
7	06-02-26	18h00	06-02-26	19h30	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
8	06-02-26	07h00	06-02-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 172 An Hội - 171 Đức Huệ, đường dây 110kV 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2, đường dây 110kV 172 Đức Huệ - 178 Đức Hòa 2	Từ trụ 30 đến trạm 110kV Đức Huệ đến trạm 220kV Đức Hòa	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	06-02-26	07h00	06-02-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV Đức Hòa 2 - Đức Lập Thượng - Đức Lập, đường dây 110kV 176 Đức Hòa 2 - Đức Hòa 3	Từ trạm 220kV Đức Hòa đến trạm 110kV Đức Lập	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
10	06-02-26	07h00	06-02-26	17h00	XNLĐTN (CS1)	XNLĐTN (CS1) (Đội QL VH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 172 Bầu Đôn - 171 Mộc Bài, 171 Bầu Đôn - 171 Phước Đức	Từ trụ 04 đến trụ 44	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	

11	06-02-26	08h00	06-02-26	17h00	XNLDTN (CS1)	Công ty Truyền tải điện 4	- Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông.	- Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông.	Đảm bảo an toàn điện cho Công ty Truyền tải điện 4 công tác.	Đảm bảo an toàn điện cho Công ty Truyền tải điện 4 công tác.	0	- Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông,	Cắt điện, có lập: Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0
<b>B. LƯỚI ĐIỆN 22KV</b>																					
1	06-02-26	08h00	06-02-26	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 53/100/12P/7T Nam Bình Phú tuyến 480BC	Từ trụ 53/100/12P/7T nhánh rẽ 22kV Nam Bình Phú tuyến 480BC	- Lắp MBA 25kVA trụ 53/100/12P/7T Bình Phú 26 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	8	Áp Bình Phú xã Phước Chi	Cắt 3LBFCO trụ 53/100/12P/1T Nam Bình Phú tuyến 480BC	173	2,2363	0,0041	0,0867	0,0002	0,274	2.469	
2	06-02-26	08h00	06-02-26	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/100/12P/5B đến trụ 53/100/12P/7T Nam Bình Phú tuyến 480BC	Từ trụ 53/100/12P/5B đến trụ 53/100/12P/7T nhánh rẽ 22kV Nam Bình Phú tuyến 480BC	- Hoàn chỉnh trạm 25kVA và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành trụ 53/100/12P/7T Bình Phú 26 tuyến 480BC - Cắt dừng dây hạ áp tại trụ 53/100/12P/5B thuộc trạm 50kVA trụ 53/100/12P/5T Bình Phú 19 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Bình Phú xã Phước Chi	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/100/12P/5T Bình Phú 19 tuyến 480BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
3	06-02-26	08h00	06-02-26	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 53/142/6/5T áp A5 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/6/5T nhánh rẽ 12,7kV áp A5 tuyến 480BC	- Lắp MBA 37,5kVA Phước Chi 18 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	20	Áp Phước Hòa, Phước Trung xã Phước Chi	Cắt LBFCO trụ 53/142/6/1T áp A5 tuyến 480BC	924	11,9440	0,0221	0,4629	0,0009	0,229	2.057	
4	06-02-26	08h00	06-02-26	11h30	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/6/4T đến trụ 53/142/6/5T áp A5 tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/6/4T đến trụ 53/142/6/5T nhánh rẽ 12,7kV áp A5 tuyến 480BC	- Hoàn chỉnh trạm 37,5kVA và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành trụ 53/142/6/5T Phước Chi 18 tuyến 480BC - Cắt dừng dây hạ áp tại trụ 53/142/6/4T thuộc trạm 53/142/6/3T Phước Chi 9 tuyến 480BC	Sửa chữa thường xuyên	0	Áp Phước Hòa, Phước Trung xã Phước Chi	Cắt CB trạm 50kVA trụ 53/142/6/3T Phước Chi 9 tuyến 480BC	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
5	06-02-26	08h00	06-02-26	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Trạm 25kVA trụ 221/39/5B/15 Long Cường 1 tuyến 476BC	Trạm 25kVA trụ 221/39/5B/15 Long Cường 1 tuyến 476BC	Nâng công suất trạm 25kVA lên 37,5kVA và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành trụ 221/39/5B/15 Long Cường 1 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	3	Áp Long Cường xã Long Thuận	Cắt LBFCO trụ 221/39/5B/1 Gò Mỏ Côi tuyến 476BC	76	0,9824	0,0018	0,0381	0,0001	0,034	309	
6	06-02-26	08h00	06-02-26	17h00	Đội QLD Bến Cầu	Đội QLD Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV trụ 221/57 Long Khánh tuyến 476BC	Từ trụ 221/57 nhánh rẽ 22kV Long Khánh tuyến 476BC	Cây hoàn chỉnh trạm 25kVA, cắt dừng dây hạ áp và đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành trụ 221/57 Long Cường 40 tuyến 476BC	Sửa chữa thường xuyên	2	Áp Long Thịnh xã Long Thuận	Cắt CB trạm 25kVA trụ 221/62 Long Cường 14 tuyến 476BC	29	0,3749	0,0007	0,0145	0,0000	0,023	206	
7	06-02-26	08h00	06-02-26	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 471/2/43/1 Áp A1 Phước Minh tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/43/2 đến trụ 471/2/43/10 Áp A1 Phước Minh tuyến 475TĐ	Lắp vật tư, phụ kiện, đà U, nâng độ cao dây dẫn từ trụ 471/2/43/2 đến trụ 471/2/43/10 Áp A1 Phước Minh tuyến 475TĐ	Thay thiết bị định kỳ	18	Áp Phước Bình xã Lộc Ninh	Cắt LBFCO trụ 471/2/43/1 Áp A1 Phước Minh tuyến 475TĐ	212	2,0578	0,0038	0,1062	0,0002	0,206	1.854	
8	06-02-26	08h00	06-02-26	17h00	Đội QLD Dương Minh Châu	Đội QLD Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 471/2/43/1 Áp A1 Phước Minh tuyến 475TĐ	Từ trụ 471/2/43/11 đến trụ 471/2/43/44 Áp A1 Phước Minh tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, mé nhánh, vệ sinh gốc trụ từ trụ 471/2/43/11 đến trụ 471/2/43/44 Áp A1 Phước Minh tuyến 475TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0	
9	06-02-26	07h30	06-02-26	17h00	Đội QLD Gò Dầu	Đội QLD Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 54/21B Cây Trắc 15 tuyến 476TĐ	Trạm 250kVA trụ 54/21B Cây Trắc 15 tuyến 476TĐ	Kiểm tra xử lý dây tin hiệu công tơ trạm, xử lý đo ghi xa Trạm 250kVA trụ 54/21B Cây Trắc 15 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Cây Trắc phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 54/21B Cây Trắc 15 tuyến 476TĐ	142	1,1929	0,0023	0,0001	0,0000	0,119	1.010	

10	06-02-26	07h30	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Trạm 250kVA trụ 54/36B Cây Trắc 14 tuyến 476TĐ	Trạm 250kVA trụ 54/36B Cây Trắc 14 tuyến 476TĐ	Kiểm tra xử lý dây tín hiệu công tơ trạm, xử lý đo ghi xa Trạm 250kVA trụ 54/36B Cây Trắc 14 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Cây Trắc phường Gia Lộc	Cắt 3FCO Trạm 250kVA trụ 54/36B Cây Trắc 14 tuyến 476TĐ	111	0,9325	0,0018	0,0001	0,0000	0,119	1.010	
11	06-02-26	07h30	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/77/13 Xóm Mới tuyến 476TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/77/13 Xóm Mới tuyến 476TĐ	Thay sứ đứng bị bể trụ 54/77/31 tuyến 476TĐ	Sửa chữa thường xuyên	8	Khu phố Xóm Mới phường Gò Dầu	Cắt LBFCO trụ 54/77/13 Xóm Mới tuyến 476TĐ	73	0,6132	0,0012	0,0001	0,0000	0,158	1.350	
12	06-02-26	07h30	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/77 Xóm Mới tuyến 476TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/77 Xóm Mới tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 54/77 Xóm Mới tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	06-02-26	07h30	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/65/1 Cây Xoài tuyến 476TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/65/1 Cây Xoài tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 54/65/1 Cây Xoài tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	06-02-26	07h30	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/47/1 Cây Xoài tuyến 476TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/47/1 Cây Xoài tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 54/47/1 Cây Xoài tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	06-02-26	07h30	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/31B Cây Trắc tuyến 476TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/31B Cây Trắc tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 54/31B Cây Trắc tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	06-02-26	07h30	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/20/1 Cây Trắc tuyến 476TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 54/20/1 Cây Trắc tuyến 476TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp nhánh rẽ từ trụ 54/20/1 Cây Trắc tuyến 476TĐ	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	06-02-26	07h30	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	06-02-26	07h30	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Gò Dầu	Đội QLĐ Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	06-02-26	08h00	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Hòa Thành	Đội QLĐ Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 120/25/20/1 đến trụ 120/25/20/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 120/25/20/1 đến trụ 120/25/20/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Kéo dây trung áp, lắp vật tư phụ kiện từ trụ 120/25/20/1 đến trụ 120/25/20/10 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Phát triển phụ tải	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	06-02-26	08h00	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Trạm 250kVA trụ 19, trạm 250kVA trụ 29 tuyến 474TBI; Trạm 250kVA trụ 39 tuyến 477TBI	Trụ 24, trụ 24B tuyến 474TBI, Trụ 33B, trụ 35B tuyến 477TBI	Thu hồi trụ hạ áp xen lưới, lắp đặt dây trung hòa và thu hồi trụ 24, trụ 24B tuyến 474TBI, thu hồi trụ 33B, trụ 35B tuyến 477TBI	Sửa chữa thường xuyên	5	Áp 7 xã Tân Biên	Cắt CB trạm 250kVA trụ 19, trạm 250kVA trụ 29 tuyến 474TBI; cắt CB trạm 250kVA trụ 39 tuyến 477TBI	298	3,8610	0,0072	0,1493	0,0003	0,070	631	

21	06-02-26	08h00	06-02-26	11h30	Đội QLĐ Tân Biên	Đội QLĐ Tân Biên	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 58B/65/1 Tà Chanh tuyến 472TBI	Trụ 58B/65/37 tuyến 472TBI	Nâng công suất TBA trụ 58B/65/37 tuyến 472TBI từ 25kVA lên 50kVA, xử lý khiếm khuyết lưới điện	Sửa chữa thường xuyên	6	Áp Thạnh Sơn xã Tân Biên	Cắt LBFCO trụ 58B/65/1 Tà Chanh tuyến 472TBI	274	1,3806	0,0066	0,0534	0,0003	0,019	66
22	06-02-26	08h00	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Châu	Đội QLĐ Tân Châu	Nhánh rẽ 12,7kV Đồn Biên phòng 815 tuyến 477SN	Nhánh rẽ 12,7kV Đồn Biên phòng 815 tuyến 477SN	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 173/212/10/2 đến trụ 173/212/10/118 tuyến 477SN	Cắt điện theo yêu cầu khách hàng	10	Đồn 815	Cắt LBFCO trụ 173/212/10/1 Nhánh rẽ 12,7kV Đồn Biên phòng 815 tuyến 477SN	8	0,0766	0,0001	0,0040	0,0000	0,114	1.029
23	06-02-26	08h00	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, đi dòi trong nhà ra trụ, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể, dòi trụ hạ áp, cân pha hạ áp, xử lý khiếm khuyết đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực quản lý ĐTN	Sửa chữa thường xuyên	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
24	06-02-26	08h00	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN, 472TN, 473TN, 474TN, 476TN, 478TN, 481TN, 475TN, 479TN, 477TN trạm 110kV Tây Ninh	Từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, 473CM, 475CM, 477CM, 479CM, 479CM	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 6 đến trụ 29, từ trụ 80/13 đến trụ 80/80B và các nhánh rẽ tuyến 481TN, 472TN từ trụ 01 đến trụ 23 và các nhánh rẽ tuyến 475TN, 477TN, 479TN; từ trụ 01 đến trụ 99 và các nhánh rẽ tuyến 471CM, 473CM, 475CM, 477CM, 479CM, 479CM	Phát quang	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0
25	06-02-26	07h30	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Công ty TNHH DV KT Ngân Anh	Lưới hạ áp nhánh rẽ 22kV đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Từ trụ 47B/2 đến trụ 47B/23/5T đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Bản giao đơn vị ngoài đi dòi đường dây hạ áp, sang lưới nhỏ trụ thu hồi vật tư từ trụ 47B/2 đến trụ 47B/23/5T đường Điện Biên Phủ tuyến 474TN	Công trình mở rộng đường Trường Chinh	18	Khu phố Ninh Đức, Ninh Lợi phường Ninh Thạnh.	- Cắt CB trạm 400kVA trụ 50/13T Cư Trú - B tuyến 474TN - Cắt CB trạm 3x50kVA trụ 47B/2 Trường Chinh O, cắt CB trạm 3x75kVA trụ 47B/6 Cư Trú - E, trạm 160kVA trụ 47B/5 Trường Chinh - I, trạm 250kVA trụ 47B/8 Cư Trú - K, trạm 3x75kVA trụ 47B/9 Cư Trú - C, trạm 250kVA trụ 47B/12B Trường Chinh - J, trạm 320kVA trụ 47B/23 Trường Chinh - K tuyến 474TN	1448	13,6097	0,0239	0,7657	0,0013	0,617	5.864
26	06-02-26	13h30	06-02-26	17h00	Đội QLĐ Tân Ninh	Đội QLĐ Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 6B/15 Ninh Thọ - A tuyến 476TN	Từ trụ 6B/15/5 đến trụ 6B/15/5/1P( trụ 6B/4/1P) đường Bờ Lôi tuyến 476N	Sửa trụ hạ áp bị nghiêng từ trụ 6B/15/5 đến trụ 6B/15/5/1P( trụ 6B/4/1P) đường Bờ Lôi tuyến 476N	Sửa chữa thường xuyên	6	Khu phố Ninh Tân phường Bình Minh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 6B/15 Ninh Thọ - A tuyến 476TN	77	0,2666	0,0013	0,0150	0,0001	0,206	720

27	06-02-26	08h00	06-02-26	17h00	Đội QLD Tân Ninh	Đội QLD Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 16 Ngã 3 Núi tuyến 474TN; trạm 50kVA trụ 8 Ninh Sơn - N tuyến 476TN	Từ trụ 12 đến trụ 13 đường Bờ Lồi tuyến 474TN, 478TN	Lắp mới trạm 37,5kVA trụ 12, kéo dây hạ áp, ép lèo chuyển tải từ trụ 12 đến trụ 13 đường Bờ Lồi tuyến 474TN, 478TN; tháo điện kế xử lý dây vượt đường trụ 8B tuyến 476TN sang trụ 12 tuyến 474TN, 478TN	Sửa chữa thường xuyên tờ trình 01/2026	2	Khu phố Ninh Phú phường Bình Minh	Cắt CB trạm 50kVA trụ 16 Ngã 3 Núi tuyến 474TN	33	0,2938	0,0005	0,0165	0,0000	0,069	617
28	06-02-26	08h00	06-02-26	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Trạm 25kVA trụ 141/17 Nam Bến Sỏi 2 tuyến 473SD	Trạm 25kVA trụ 141/17 Nam Bến Sỏi 2 tuyến 473SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 25kVA lên 25+50kVA trụ 141/17 tuyến 473SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Nam Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt 1 LBFCO trụ 141/1 tuyến 473SD	222	0,7809	0,0037	0,0432	0,0002	0,011	40
29	06-02-26	08h00	06-02-26	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Trạm 37.5kVA trụ 141/19 Nam Bến Sỏi 3 tuyến 473SD	Trạm 37.5kVA trụ 141/19 Nam Bến Sỏi 3 tuyến 473SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 37.5kVA lên 2x25kVA trụ 141/19 tuyến 473SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Nam Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt 1 LBFCO trụ 141/1 tuyến 473SD	222	0,7809	0,0037	0,0432	0,0002	0,011	40
30	06-02-26	08h00	06-02-26	11h30	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Trạm 2x25kVA trụ 141/25 Thành Long 18 tuyến 473SD	Trạm 2x25kVA trụ 141/25 Thành Long 18 tuyến 473SD	Nâng công suất trạm biến áp từ 2x25kVA lên 2x37.5kVA trụ 141/25 tuyến 473SD và đóng điện nghiệm thu sau khi hoàn tất	Sửa chữa thường xuyên	1	Áp Nam Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt 1 LBFCO trụ 141/1 tuyến 473SD	222	0,7809	0,0037	0,0432	0,0002	0,011	40
31	06-02-26	13h30	06-02-26	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 89/21/2T/10/1 đến trụ 89/21/2T/10/12 tuyến 478SD	Từ trụ 89/21/2T/10/1 đến trụ 89/21/2T/10/12 tuyến 478SD	Căng dây hạ á bị chùng, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng từ trụ 89/21/2T/10/1 đến trụ 89/21/2T/10/12 tuyến 478SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Bàu Sen xã Hào Đức	Cắt CB trạm 37.5kVA trụ 89/21/2T/10 Bàu Sen-E tuyến 478SD	49	0,1724	0,0008	0,0095	0,0000	0,011	40
32	06-02-26	13h30	06-02-26	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 128/9/1 đến trụ 128/9/10 tuyến 477SD	Từ trụ 128/9/1 đến trụ 128/9/10 tuyến 477SD	Căng dây hạ á bị chùng, chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 128/9/1 đến trụ 128/9/10 tuyến 477SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Nam Bến Sỏi xã Ninh Điền	Cắt CB trạm 250kVA trụ 128/7 Nam Bến Sỏi 4 tuyến 477SD	137	0,4819	0,0023	0,0267	0,0001	0,034	120
33	06-02-26	13h30	06-02-26	17h00	Đội QLD Thái Bình	Đội QLD Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 81b/1 đến trụ 81b/5 tuyến 478SD	Lưới điện hạ áp từ trụ 81b/1 đến trụ 81b/5 tuyến 478SD	Căng dây hạ áp bị chùng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 81b/1 đến trụ 81b/5 tuyến 478SD	Xử lý khiếm khuyết	1	Áp Bàu Sen xã Hào Đức	Cắt CB trạm 250kVA trụ 75 Chợ Bàu Sen tuyến 478SD	161	0,5663	0,0027	0,0314	0,0001	0,011	40
34	06-02-26	07h30	06-02-26	17h00	Đội QLD Trảng Bàng	Đội QLD Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 184/1 Trung Trị Thuận tuyến 473TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 184/1 Trung Trị Thuận tuyến 473TB	Vệ sinh, bảo trì lưới từ trụ 184/1 đến trụ 184/42 và phát quang hành lang	Sửa chữa thường xuyên	25	Khu phố Gia Tân phường Gia Lộc	- Cắt 3LBFCO trụ 184/1 Trung Trị Thuận tuyến 473TB - Cắt DS trụ 42 Lộc Trị tuyến 473TB	775	7,4063	0,0130	0,4098	0,0007	0,905	8.597
<b>C. HOTLINE</b>																				
	Không có																			

**V. KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN BỔ SUNG:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngưng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
<b>A.</b>	<b>LUỚI ĐIỆN 110KV</b>																				
	Không có																				
<b>B.</b>	<b>LUỚI ĐIỆN 22KV</b>																				

1	06-02-26	08h00	06-02-26	11h30	Đội QLĐ Tân Châu	TTTND Tây Ninh	Trạm (37,5+50)kVA trụ 323/12 Vac Sa 2-3 tuyến 473SN	Trụ 323/12 tuyến 473SN	Thi công lắp đặt phụ kiện kéo dây đầu nối nhánh rẽ 1 pha trụ 323/12 tuyến 473SN	Nhận thầu thi công	6	Áp Tân Cường xã Tân Hà	Cắt FCO và tháo hotline trạm (37,5+50)kVA trụ 323/12 Vac Sa 2-3 tuyến 473SN	87	0,4373	0,0021	0,0169	0,0001	0,206	720
<b>C. HOTLINE</b>																				
1	06-02-26	08h00	06-02-26	11h30	Đội QLĐ Tân Châu	TTTND Tây Ninh	Tuyến 473 trạm 110kV Suối Ngõ	Trụ 323/12 tuyến 473SN	Thi công lắp đặt phụ kiện kéo dây đầu nối nhánh rẽ 1 pha trụ 323/12 tuyến 473SN	Nhận thầu thi công	200	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại MC473SN, REC trụ 103 Đông Thành, REC trụ 169 Tân Hà tuyến 473SN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0

**VI. HỦY KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN:**

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngưng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Lý do hủy kế hoạch	Thời điểm cắt điện/cô lập (Đăng ký lại)		Thời điểm đóng điện/tái lập (Đăng ký lại)		Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Ngày	Giờ	Ngày	Giờ	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)
	Không có																		

**VII. CÁC VẤN ĐỀ LƯU Ý:**

- Ca trực theo dõi tình hình phụ tải để chỉ huy vận hành, điều độ hệ thống điện đảm bảo an toàn, tin cậy, ổn định, chất lượng và kinh tế trong thời gian thực./.

**Nơi nhận:**

- Phòng Điều độ (để thực hiện);
- Phòng VT-CNTT (để cập nhật trên Website);
- Xí nghiệp LĐCT Tây Ninh (để thực hiện);
- Trung tâm TND Tây Ninh (để phối hợp);
- Các Đội Quản lý điện (để thực hiện);
- Lưu: VT, ĐĐ (PTT).

**PHÒNG ĐIỀU ĐỘ  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Xuân Tuyên**